

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1331/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Công trình: Cải tạo,
nâng cấp trạm bơm Lương Tân, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18.6.2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5.4.2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015;

Căn cứ Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14.8.2019 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11.11.2021 của Chính phủ về quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11.11.2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 20.7.2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 172/BC-STC ngày 08/11/ 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Lương Tân, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, như sau:

- Địa điểm xây dựng: Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bắc Ninh.
- Tổng mức vốn đầu tư: **43.405.724.000 đồng**.
- Thời gian khởi công và hoàn thành: 2009 - 2018.
- Đơn vị thi công:
 - + Công ty cổ phần xây dựng Bắc Ninh (gói 1, gói 3);
 - + Công ty cổ phần chế tạo bơm Hải Dương (gói 2);
 - + Công ty TNHH Hà Anh (gói 4).



Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Thực hiện		
		Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Thu hồi nộp ngân sách nhà nước
Ngân sách NN	36.224.696.559	31.105.471.600	5.139.828.770	20.603.811

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán
Tổng vốn:	38.207.159.672	36.224.696.559
- GPMB	722.112.672	704.568.600
- Xây lắp	23.119.036.000	21.902.924.541
- Thiết bị	11.534.301.000	11.389.932.502
- QLDA	485.547.000	449.964.000
- Tư vấn	1.922.424.000	1.459.338.189
- Chi khác	423.739.000	317.968.727

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	36.224.696.559			
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	36.224.696.559			
Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Ngân sách nhà nước	36.224.696.559	

1.2. Tổng các khoản nợ tính đến ngày 01.10.2022:

a. Nợ phải thu: 5.139.828.770đ

- Ngân sách Nhà nước 5.139.828.770đ

b. Nợ phải trả: 5.139.828.770đ

- Công ty cổ phần xây dựng Bắc Ninh (gói thầu số 1) 362.434.241đ

- Công ty cổ phần chế tạo bơm Hải Dương 3.242.775.000đ

- Công ty cổ phần xây dựng Bắc Ninh (gói thầu số 3) 437.404.802đ

- Công ty TNHH Hà Anh 491.065.000đ

- Công ty Hồng Quảng 273.130.000đ

- Công ty cổ phần Long Mã 34.140.000đ

- Công ty CPTV ĐTXD Tây Hồ - Chi nhánh Bắc Ninh 116.813.000đ

- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh 57.138.000đ

- Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam 124.928.727đ

c. Thu hồi nộp ngân sách nhà nước 20.603.811đ

- Trung tâm XTĐT thương mại và du lịch tỉnh Bắc Ninh 3.059.811đ

- Công ty CPTV kiến trúc và ĐTXD Gia Đông 3.385.000đ

- Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống 14.159.000đ

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh	36.224.696.559	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. /

Nơi nhận: *me*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP NN;
- Lưu: VT, NN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Tuấn